

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B -TP. HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2020/DS-ST

Ngày: 16 và 19/6/2020

V/v: Tranh chấp:

“Hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Trung Thành**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hoan

2. Ông Nguyễn Văn Trình.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Phương**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thái Bình**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 và 19 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 95/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2019 về việc tranh chấp *“Hợp đồng tín dụng”*. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXX-ST ngày 08 tháng 05 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2020/QĐ-ST ngày 28 tháng 05 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (gọi tắt VPBank);

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Phạm Đức A, sinh năm: 1995;

Địa chỉ: Tòa nhà Tây Hà, số 19 Tố Hữu, phường Tr, quận N, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh Phùng Đoài T, sinh năm: 1982;

Địa chỉ: Thôn Ngọc Nhi, xã C, huyện B, thành phố Hà Nội.

(Anh Anh có mặt, Anh T vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Ngân hàng TMCP V (gọi tắt Ngân hàng VPbank) và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 10/6/2016, Ngân hàng TMCP V (gọi tắt Ngân hàng VPBank) - Chi nhánh Thăng Long và anh Phùng Đoài T đã ký Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 10/06/2016. Đến ngày 24/6/2016 Ngân hàng chấp thuận cho vay và giải ngân tiền vay cho anh T số tiền: 150.000.000,đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng*), mục đích vay: mua đồ gia dụng, thời hạn vay: 48 tháng kể từ ngày giải ngân, lãi suất: 24%/năm, lãi suất điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần vào các ngày 01/01, 01/4, 01/7 và 01/10 hàng năm. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu là ngày 01/10/2016, mức điều chỉnh lãi suất: lãi suất bán vốn của ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 16%/năm. Lãi suất bán vốn là mức lãi suất do hội sở chính của bên Ngân hàng xác định từng thời kỳ; hình thức vay: tín chấp. Trả gốc và lãi một tháng/lần vào ngày 24 hàng tháng. Anh T đã trả được số tiền gốc là: 66.798.680,đ. Lãi: 18.156.971,đ. Số tiền gốc tính đến ngày 16/6/2020 còn phải trả là: 83.201.320,đ

(Tám mươi ba triệu hai trăm linh một nghìn ba trăm hai mươi đồng) và tiền lãi đến ngày 16/06/2020 là: 147.033.244,đ. Tổng nợ gốc và lãi đến ngày 16/6/2020 là: 230.234.564,đ (Hai trăm ba mươi triệu hai trăm ba bốn nghìn năm trăm sáu bốn đồng). Tính từ ngày 13/7/2019 cho đến nay thì anh T chưa trả thêm được số tiền gốc và lãi nào cho ngân hàng.

Nay Ngân hàng VPbank yêu cầu Tòa án nhân dân huyện B buộc anh Phùng Đoài T phải thanh toán toàn bộ số nợ tính đến ngày 16/6/2020 tổng số tiền gốc và lãi là: 230.234.564,đ (Hai trăm ba mươi triệu hai trăm ba bốn nghìn năm trăm sáu bốn đồng) và số lãi tiếp theo như thỏa thuận tại Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn và chấp thuận giải ngân ngày 24/06/2016, cũng như tại bản điều khoản và điều kiện về sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và vay tiêu dùng cá nhân anh T đã ký với Ngân hàng.

Bị đơn Anh Phùng Đoài T trình bày: Ngày 10/06/2016 anh đã ký với Ngân hàng TMCP V tại Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn, đến ngày 24/6/2019 thì được Ngân hàng giải ngân số tiền là: 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng), thời hạn vay: 48 tháng, lãi suất: 24%/năm, mục đích vay: mua đồ gia dụng, hình thức vay tín chấp. Anh đã ký vào bản điều khoản và điều kiện về sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và vay tiêu dùng cá nhân với Ngân hàng.

Anh T đã trả được cho ngân hàng VPbank số tiền gốc: 66.798.680đ (Sáu mươi sáu triệu bảy trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm tám mươi đồng) và tiền lãi: 18.156.971,đ. Tổng cộng anh T đã trả đến ngày 12/7/2019 được cho ngân hàng tổng số tiền gốc và lãi là: 84.955.651đ. Nay Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu anh T phải trả số tiền gốc là: 83.201.320đ và lãi theo quy định của pháp luật thì anh đồng ý là hiện nay còn nợ ngân hàng số tiền gốc và lãi như đại diện ngân hàng trình bày và đúng như thỏa thuận của hợp đồng. Quan điểm của anh là xin với ngân hàng sẽ trả hết số tiền gốc trong vòng một năm. Đối với số tiền lãi thì anh đề nghị ngân hàng miễn toàn bộ số lãi trên cho anh vì hiện nay anh đang gặp khó khăn về kinh tế nên không có tiền để trả ngay cho ngân hàng được.

Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Phạm Đức A vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc anh Phùng Đoàn T phải thanh toán toàn bộ số nợ tính đến ngày 16/6/2020 tổng số tiền gốc và lãi là: 230.234.564,đ (*Hai trăm ba mươi triệu hai trăm ba mươi nghìn năm trăm sáu mươi đồng*) và số lãi tiếp theo như thỏa thuận tại Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn và chấp thuận giải ngân ngày 24/06/2016, cũng như tại bản điều khoản và điều kiện về sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và vay tiêu dùng cá nhân anh T đã ký với Ngân hàng.

Bị đơn: Anh Phùng Đoàn T vắng mặt tại phiên tòa ngày hôm nay.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát huyện B:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi từ khi nhận đơn, giải quyết đơn, ra thông báo thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã tuân theo đúng pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn là anh Phùng Đoàn T phải trả cho nguyên đơn trả số tiền gốc, lãi tính đến ngày ngày 16/6/2020 tổng số tiền gốc và lãi là: 230.234.564,đ (*Hai trăm ba mươi triệu hai trăm ba mươi nghìn năm trăm sáu mươi đồng*) và số lãi tiếp theo như thỏa thuận tại Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn và chấp thuận giải ngân ngày 24/06/2016, cũng như tại bản điều khoản và điều kiện về sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và vay tiêu dùng cá nhân anh T đã ký với Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu bị đơn: Anh Phùng Đoàn T trả nợ tiền vay tại ngân hàng, đây là tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng”. Bị đơn có nơi cư trú tại thôn Ngọc Nhị, xã C, huyện B, Hà Nội, nên theo

quy định tại Điều 35, điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện huyện B, Hà Nội.

[2]. Về sự có mặt của các đương sự tại phiên tòa: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần đối với bị đơn là anh Phùng Đoài T đến tham gia phiên toà nhưng anh T đều vắng mặt. Xác định bị đơn cố tình trốn tránh. Do đó, căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3]. Về nội dung:

[3.1] Căn cứ vào Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn và các chứng cứ có trong hồ sơ xác định được: Ngày 10/6/2016, Ngân hàng TMCP V (gọi tắt Ngân hàng VPbank) - Chi nhánh Thăng Long và anh Phùng Đoài T đã ký Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 10/06/2016, đến ngày 24/6/2016 Ngân hàng chấp thuận cho vay và giải ngân tiền vay: 150.000.000 (*Một trăm năm mươi triệu đồng*), mục đích vay: mua đồ gia dụng, thời hạn vay: 48 tháng kể từ ngày giải ngân, lãi suất: 24%/năm, lãi suất điều chỉnh định kỳ 03 tháng kể từ ngày giải ngân, lãi suất: 24%/năm, lãi suất điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần vào các ngày 01/01, 01/4, 01/7 và 01/10 hàng năm. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu là ngày 01/10/2016, mức điều chỉnh lãi suất: lãi suất bán vốn của ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 16%/năm. Lãi suất bán vốn là mức lãi suất do hội sở chính của bên Ngân hàng xác định từng thời kỳ; hình thức vay: tín chấp. Trả gốc và lãi một tháng/lần vào ngày 24 hàng tháng. Tính từ ngày vay đến nay: Anh T đã trả được số tiền gốc là: 66.798.680,đ. Lãi: 18.156.971,đ. Số tiền gốc tính đến ngày 16/6/2020 còn phải trả là: 83.201.320,đ (*Tám mươi ba triệu hai trăm linh một nghìn ba trăm hai mươi đồng*) và tiền lãi đến ngày 16/06/2020 là: 147.033.244,đ. Tổng nợ gốc và lãi đến ngày 16/6/2020 là: 230.234.564,đ (*Hai trăm ba mươi triệu hai trăm ba bốn nghìn năm trăm sáu bốn đồng*). Tính từ ngày 13/7/2019 cho đến nay thì anh T chưa trả thêm được số tiền gốc và lãi nào cho ngân hàng.

[3.2]. Xét thấy quá trình thực hiện hợp đồng anh T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo thoả thuận tại Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ

ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn và tại bản điều khoản và điều kiện về sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và vay tiêu dùng cá nhân anh T đã ký với Ngân hàng. Theo bảng chi tiết lịch sử các khoản vay do Ngân hàng TMCP V cung cấp thì trong quá trình thực hiện hợp đồng anh Phùng Đoài T đã thực hiện được một phần nội dung Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn tại bản điều khoản và điều kiện về sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và vay tiêu dùng cá nhân anh T đã ký với Ngân hàng đến ngày 24/01/2017 đã để phát sinh nợ quá hạn (lãi suất 150%), Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp cũng như tạo điều kiện để anh T tìm mọi khả năng thanh toán nợ nhưng anh T do gặp khó khăn về kinh tế nên trây ỉ không trả nợ. Ngân hàng đã gặp và trao đổi đồng viên anh T thanh toán khoản nợ trên nhưng anh T không thanh toán. Nay Ngân hàng TMCP V yêu cầu anh Phùng Đoài T phải trả cho ngân hàng số tiền gốc tính đến ngày 16/6/2020 còn phải trả là: 83.201.320,đ (*Tám mươi ba triệu hai trăm linh một nghìn ba trăm hai mươi đồng*) và tiền lãi đến ngày 16/06/2020 là: 147.033.244,đ. theo như thỏa thuận đã được ký giữa hai bên. Tổng nợ gốc và lãi đến ngày 16/6/2020 là: 230.234.564,đ (*Hai trăm ba mươi triệu hai trăm ba tư nghìn năm trăm sáu tư đồng*) và số lãi tiếp theo như thỏa thuận tại Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn và chấp thuận giải ngân ngày 24/06/2016, cũng như tại bản điều khoản và điều kiện về sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và vay tiêu dùng cá nhân anh T đã ký với Ngân hàng cho đến khi tất toán xong.

Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu của phía nguyên đơn là có căn cứ nên chấp nhận.

Về điều luật áp dụng: Hợp đồng các bên ký kết từ 2016 đang thực hiện nên căn cứ điều 688 BLDS 2015 có hiệu lực thi hành từ 01/01/2017 thì vẫn áp dụng BLDS 2005 để giải quyết .

[4]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí sơ thẩm và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp; bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 91, 94 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng;

Áp dụng Điều 471, 474 và Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 26, 35, 144, 147 và Điều 227, 228, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: 1/Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V đối với anh Phùng Đoàn T.

2/ Buộc anh Phùng Đoàn T phải trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền gốc là: 83.201.320,đ (*Tám mươi ba triệu hai trăm linh một nghìn ba trăm hai mươi đồng*) và tiền lãi đến ngày 16/06/2020 là: 147.033.244,đ. Tổng nợ gốc và lãi tính đến ngày 16/6/2020 là: 230.234.564,đ (*Hai trăm ba mươi triệu hai trăm ba tư nghìn năm trăm sáu tư đồng*) và số lãi phát sinh trên số nợ gốc còn lại tính từ ngày 17/6/2020 theo như thỏa thuận tại Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn và chấp thuận giải ngân ngày 24/06/2016, cũng như tại bản điều khoản và điều kiện về sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và vay tiêu dùng cá nhân anh T đã ký với Ngân hàng cho đến khi tất toán xong.

3/Án phí: Anh Phùng Đoàn T phải chịu số tiền án phí: 11.432.028 đồng (*Mười một triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn không trăm hai mươi tám đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí: 6.796.709 đồng (*Sáu triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm linh chín đồng*), theo biên lai thu tiền số: 0009791 ngày 19/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, thành phố Hà Nội.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TANDTP.Hà Nội;
- VKS huyện B;
- THA huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Trung Thành

